

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 76 /CTSV
V/v dự tuyển học tiếng Hoa
tại Đài Loan năm 2023

Cần Thơ, ngày 29 tháng 3 năm 2023

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị trong Trường

Theo Công văn số 86/LH, ngày 17/03/2023 của Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị Thành phố Cần Thơ về việc chọn sinh viên sang Đài Loan học tiếng Hoa năm 2023, Phòng Công tác Sinh viên xin thông tin đến Quý Thủ trưởng các đơn vị trong Trường như sau:

1. Đối tượng dự tuyển:

Sinh viên hệ chính quy có nhu cầu sang Đài Loan học tiếng Hoa theo chương trình học bổng năm 2023 của Bộ Giáo dục Đài Loan đều có thể được dự tuyển.

2. Thông tin chương trình học tập:

Sinh viên tham khảo các thông tin chi tiết được đính kèm theo thông báo này.

3. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ:

Sinh viên nghiên cứu chi tiết cụ thể các thông tin của chương trình về thời gian và địa điểm đăng ký dự tuyển theo hướng dẫn, nộp hồ sơ dự tuyển theo hướng dẫn của Công văn số 86 của Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị Thành phố Cần Thơ.

Các thông tin chi tiết, sinh viên vui lòng liên hệ:

Phòng nghiệp vụ

Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị Thành phố Cần Thơ

Điện thoại: 02923.820.149

Do tính chất thời gian gấp rút, đề nghị Quý Thủ trưởng các đơn vị quan tâm triển khai cho sinh viên được biết và thực hiện theo tinh thần công văn này.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- P.HTQT;
- TTTV, HT&KNSV;
- Lưu: CTSV.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thanh Tường

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ
LIÊN HIỆP CÁC TỔ CHỨC HỮU NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 86 /LH

Cần Thơ, ngày 17 tháng 3 năm 2023

V/v chọn sinh viên sang Đài Loan học Tiếng Hoa


Kính gửi: Các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn thành phố.

Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố Cần Thơ nhận thông báo học bổng ngày 15/01/2023 của Văn phòng Kinh tế và văn hóa Đài Bắc tại Thành phố Hồ Chí Minh về việc chọn sinh viên ưu tú Việt Nam sang học tiếng Hoa tại Đài Loan, học bổng với mục tiêu nghiên cứu và làm quen với nền Văn hóa Đài Loan đồng thời tăng cường giao lưu văn hóa, sự hiểu biết và phát triển tình hữu nghị giữa hai bên.

Nhận thấy học bổng là cơ hội cần thiết cho các bạn sinh viên của các trường Cao đẳng, Đại học trên địa bàn thành phố Cần Thơ được học tập tại Đài Loan, đồng thời góp phần thúc đẩy hợp tác giáo dục hai nước, tăng cường trao đổi sinh viên giữa các trường và cơ sở giáo dục giữa hai bên. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị kính đề nghị các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn thành phố thông báo đến các bạn sinh viên có nhu cầu đăng ký tham gia học bổng.

Danh sách gửi về Liên hiệp các tổ hữu nghị (Số 27 Ngô Gia Tự, Phường Tân An, Quận Ninh Kiều, TP, Cần Thơ) tổng hợp **chậm nhất vào ngày 27/03/2023.**

(Đính kèm thông báo học bổng ngày 15/01/2023 của Văn phòng Kinh tế và văn hóa Đài Bắc tại Thành phố Hồ Chí Minh và các hồ sơ có liên quan).

Trân trọng./ 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PNV.



Lê Thị Thanh Giang

2023 年柬埔寨及越南峴港以南地區「教育部華語文獎學金」申請辦法

2023 年 1 月 15 日公告

中華民國(臺灣)教育部為鼓勵柬埔寨及越南峴港以南優秀青年學生赴臺灣學習華語文及認識臺灣文化，以促進雙方教育文化交流，加強彼此瞭解與友誼，特別設置華語文獎學金，提供柬埔寨及越南峴港以南青年學生申請。

一、獎學金名額：共計 16 名

二、獎學金期限：

- (一) 受獎期限：每名申請人可依個人實際需要申請赴臺研習華語文 2 個月暑期班(限 2023 年 6-7 月或 7-8 月)、3 個月、6 個月、9 個月或 12 個月，然實際受獎期限需視當年申請人數及核定人數另行核定，並於獎學金證明書中敘明。
- (二) 年度受獎期間：自 2023 年 9 月 1 日起至 2024 年 8 月 31 日止(申請 2 個月除外)。受獎生應依核定受獎期限，按時赴臺灣註冊，未能於該期間赴臺灣就學者或未能如期取得相關簽證，視同放棄受獎資格，不得保留至下年度。受獎生於學期(季)開始後註冊就學者，自抵校就學當月起核給獎學金。
- (三) 獎學金實際核給期限，自受獎人就學當月起至受獎期間屆滿或獎學金受註銷月止。

三、獎學金待遇：

受獎生每人每月可獲獎學金新臺幣 25,000 元整(約為 840 美元)，受獎生應前往教育部立案之大學附設華語文教學中心(附件 1-臺灣各大學附設華語文教學中心名單)研習華語文，請確保每週至少應修習 15 小時語言必修課程。大學華語文中心原則將於每月 10 日前，依受獎生出席上課情形及學業成績合格標準，按月核發本項獎學金，惟第一個月獎學金需於抵臺後 1 至 2 個月，教育部才核撥，故建請備妥初期所需學費、房租(押金)及生活費至少 3,000 美元。

四、申請期限：

2023 年 1 月 15 日至 3 月 31 日止。

五、申請資格：

- (一)申請人須為 18 歲以上之越南或柬埔寨公民，具有越南或柬埔寨國籍，具高級中等以上學校畢業學歷，學業成績優良(GPA 7.0 以上)，品行端正。越南國籍人士之戶籍需為峴港以南地區。
- (二)教育組專案核定之優秀高中以上畢業生。
- (三)有下列情形之一者，不得申請：
 - 1.具僑生身分或中華民國國籍。
 - 2.現已在臺研習華語文或曾在臺修讀學位課程。
 - 3.曾受領本獎學金或臺灣獎學金。

- 4.在臺研習期間同時為我國各大學校院與外國學校簽訂學術合作協議所招收之交換學生。
- 5.同時受領我政府機關（構）或學校所設置之獎助學金。

六、申請文件：

申請人須如期備齊下列申請文件，於申請期限內郵寄或送交報名地點（資料未齊全或未如期繳交者，將不符申請資格）：

(一)「2023 年華語文獎學金」申請表(須黏貼 3 個月內 2 吋照片 1 張)。

(二) 越南：有效之越南籍身分證件或之護照影本 1 份及戶籍影本 1 份，戶籍地址須為峴港以南地區。

- 柬埔寨：有效之護照影印本 1 份。

(三) 最高學歷及畢業證書：

- 柬埔寨地區亦請提供東國大學的校長簽名之證明書(以學校正式信紙撰擬)並於證明書中敘明：「申請者確實為該校畢業生」。

- 申請人為越南、柬埔寨為應屆畢業生的受獎生需於 2023 年 8 月前繳交教育組經驗證國之正式畢業證書及歷年成績單，未能如期繳交者，取消申請/受獎資格，有特殊原因無法如期繳交，請來函告知並提出相關證明。

倘申請時已於越南大學就讀者，除提供最高學歷資料外，亦提供目前就讀學校之歷年成績單(如：目前於越南大學就讀大一，擬赴臺申請就讀大學部，需提供高中歷年成績、畢業證書及提供大一成績單。)

驗證程序：

- 越南：學歷證明（如畢業證書、歷年成績單）等，若是影本須先公證正、影本相符；

程序：

1.經所屬司法廳中文翻譯認證

2.經外務廳驗證在原文及譯文上

3.送至駐胡志明市辦事處辦理驗證(申請華獎時，事先辦理(2)，不需提供(3))；

注意：申請擬就讀學校時，應詢問是否事先提交歷年成績單及畢業證書第(3)步驟)

詳情請至下列網頁查詢：<https://www.roc-taiwan.org/vnsgn/post/9424.html>

- 柬埔寨(東國大專院校之學歷)：

1.經東國外交部及東國駐胡志明市總領事館驗證(倘為柬文需翻譯為英文或中文)，

2.經本處直接向各學校查證後辦理驗證（詳情請至下列網頁查詢：<http://www.roc-taiwan.org/vnsgn/post/9406.html>）。

3.提供所就讀之東國大學的校長簽名之證明書(以學校正式信紙)並於證明書中敘明：「申請者確實為該校畢業生」。

- 其他外國學歷(中國大陸以外): 經就讀之國家外交部驗證,再赴於該國設立或轄區之臺灣的駐外單位進行驗證。

倘未能如期繳交,將取消其獎學金資格並由後補人員遞補之。

(四)華語文或有效之英語能力證明(華測 TOCFL 一級以上, HSK 不予受理證書, 或英語國際測驗成績單(TOEFL)紙筆式(pBT) 450 分或網路式 55 分以上或 IELTS 5.0, TOEIC 550, 或其他國際公認之英語能力測驗相當等級成績證明影本 1 份(該測驗總分百分之六十以上之成績證明文件)。上開英文證書須於至秋開學後仍有效。(倘申請時已報考,申請獎學金時需提供準考證,且成績單必需於 2023 年 5 月 31 日前補交,逾期不予受理)

(五)自行向教育部立案之大學附設華語中心(請參考附件-臺灣各大學附設華語文教學中心名單)入學同意函影本 1 份或已填妥之入學申請表影本(正本請自行寄送至擬就讀之學校)。

(六)學校師長或工作單位重要關係人之英文或中文推薦信 2 封。

(七)研習計畫(中文或英文)。

****申請表件應齊全,所提供之申請表件均不予退還****

七、申請地點:

峴港市以南地區(含峴港市)及東埔寨等地區:

Educational Division,

Taipei Economic and Cultural Office in Ho Chi Minh City

336 Nguyen Tri Phuong, St., Ward 4, District 10, Ho Chi Minh City, Vietnam

****峴港以北地區請逕向駐河內臺北經濟文化代表處教育組洽詢(電**

話:024-38335501 ext 8458-8459 Email:tweduvn@gmail.com)。

八、審核項目:

(1)進修計畫

(2)學業成績

(3)語文能力

(4)推薦信函

(5)面談表現

(6)及其他資料

(面談需於駐胡志明市辦事處教育組進行面談,確切時間將以 email 方式通知,經 2 次 email 通知均未予回應,且或未經面談者,不予錄取)。

九、作業時程:

1 月 15 日至 3 月 31 日	受理申請
5 月至 6 月	進行資料審查與面談
7 月底前	電郵通知初選名單,受獎生須繳交大學同意函/錄取通知

	書；倘不能證明被錄取，取消受獎資格
8 月	公告受獎生正式錄取名單，並將擇期發給華語文獎學金證明書 受獎生必提供歷年成績單及畢業證書的完整驗證版
8 月底前	受獎生參加頒獎典禮及留學前說明會（由教育組舉辦）
<ol style="list-style-type: none"> 1. 開學前申請臺灣簽證(自費)(未能獲得簽證者，將取消受獎資格)。受獎生需自行訂購機票，並於學校開學前搭機赴臺灣留學。 2. 申請 2 個月獎學金者，將於 5 月中旬公告初選錄取名單，並須於 5 月 15 日前繳交大學華語文中心入學同意函，倘無法於規定時間內提供，將取消獎學金資格。 3. 受獎生需確保每週至少修習 15 小時，未能符合規定將取消受獎資格。 	

十、受獎生應遵守事項：

(一)受獎生應自行申請臺灣教育部立案之大學附設華語中心，前往臺灣研習華語文。

(二)每週至少應修習 15 小時語言必修課程，不包含文化參訪、專題演講、自習等其他課程或活動。單月語言必修課若缺課達 12 小時以上者，停發 1 個月獎學金。連續 2 期學業平均成績均未達 80 分以上者，註銷獎學金資格。

(三)受獎期間為 1 年之受獎生，於首次申請入學就讀之語言中心研習 1 學期(季)以上，可依各華語中心相關規定申請許可後辦理轉學。於受獎期間內，轉學以 1 次為限；1 年期以下之受獎生，則不可申請轉學。

(四)受獎生研習成績、品行或出席上課未符合規定時數者，將停發及註銷本獎學金。受獎期限最後 1 個月若提前回國而致當月缺課時數逾 12 小時者，須繳回當月份獎學金。

(五)受獎期限為 9 或 12 個月者，均需加入全民健康保險。未加入之前，應購買其他相關保險及學生平安保險，保險費得由所就讀華語中心自其獎學金中扣除。

(六)受獎期限為 6 個月(含)以上者，應備妥健康檢查合格證明表，申請臺灣長期居留簽證；受獎期限少於 6 個月者，一律申請臺灣短期停留簽證，免附健康檢查合格證明表。簽證費用均由受獎人自行支付，倘受獎生未能於赴臺前 1 個月取得簽證，則取消其受獎資格。

(七)受獎期間為 9 或 12 個月者，如申請獎學金時未能提具二年內報考華語文能力測驗 TOCFL 進階級證書或成績單，來臺就讀後，應參加華語文能力測驗（至少為進階級測驗以上）；違反者，停發一個月獎學金，測驗費用由受獎人自行負擔，最遲應於受獎期間屆滿一個月前，繳交測驗證書或成績單予所就讀華語中心備查。

(八)受獎生在臺期間不得工作。

(九)倘於核給獎學金後發現受獎生有不實之處(所提供資料，或整體態度等不

符受獎生資格之疑慮)，駐胡志明市辦事處得以保留取消受獎生資格之權利。

(十) 受獎生應簽署「教育部華語文獎學金承諾書」1份，並遵守本項獎學金相關規定。

(十一) 倘因疫情關係無法赴臺就讀或因此縮短受獎時間，將不予補受獎時間或辦理保留事宜。

十一、獎學金註銷：

(一) 連續二季(期)學業平均成績均未達八十分。

(二) 除重大疾病或事故等因素外，任何一季(期)欠缺成績，應註銷其獎學金。

(三) 其他觸犯或違反我國法律者，應註銷其獎學金。

(四) 其他違反所屬學校及華語中心相關規定，應予停發或註銷獎學金之情事。

十二、消息公告：

以下網址可查詢「2023年教育部華語文獎學金申請辦法」及「2023年申請表」
Website: <http://www.roc-taiwan.org/VN/SGN> (駐胡志明市臺北經濟文化辦事處)→文化與教育

Hướng dẫn xin Học bổng tiếng Hoa Bộ giáo dục năm 2023 từ Đà Nẵng trở vào Nam (Việt Nam) và Campuchia

Thông báo ngày 15/1/2023

Nhằm khuyến khích sinh viên ưu tú Việt Nam sang học tiếng Hoa, nghiên cứu và làm quen với nền Văn hóa của Đài Loan, tiến hành giao lưu văn hóa, tăng cường sự hiểu biết và phát triển tình hữu nghị giữa hai bên, Bộ Giáo dục Đài Loan đặc biệt lập ra Học bổng tiếng Hoa dành cho công dân Việt Nam.

I. Số suất học bổng: 16 suất

II. Thời gian nhận học bổng:

1. Thời gian nhận học bổng: Mỗi ứng viên có thể căn cứ vào nhu cầu của mình xin sang Đài Loan học tiếng Hoa 2 tháng hè (tháng 6-7 hoặc tháng 7-8), học bổng 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng hoặc 12 tháng) tùy nhiên tùy vào số lượng ứng viên xin học bổng năm đó mà số tháng được cấp học bổng cũng sẽ được xem xét và thể hiện rõ trong Chứng nhận học bổng.

2. Thời gian nhận học bổng trong năm: từ ngày 1 tháng 9 năm 2023 đến ngày 31 tháng 8 năm 2024 (trừ chương trình học bổng 2 tháng). Người nhận học bổng phải tuân thủ theo thời gian nhận học bổng đến Đài Loan đăng ký đúng hạn quy định. Trong thời gian đó người nhận học bổng không đến Đài Loan nhập học hoặc không nhận được visa theo thời gian quy định, đồng nghĩa với việc từ bỏ tư cách nhận học bổng, **không được bảo lưu cho năm sau**. Người nhận học bổng bắt đầu đăng ký học từ học kỳ (mùa) nào, thì trường sẽ căn cứ từ tháng đó phát tiền học bổng cho ứng viên.

3. Thời gian thực tế nhận học bổng, tính từ tháng đầu tiên ứng viên bắt đầu học cho đến hết thời gian

nhận học bổng hoặc đến tháng hủy học bổng.

III. Chế độ học bổng:

Tiền học bổng ứng viên có thể nhận mỗi tháng là 25,000 Đài tệ (khoảng 840 USD), người nhận học bổng phải xin học tại những Trung tâm tiếng Hoa được thành lập trong các trường Đại học theo quy định của Bộ Giáo dục Đài Loan (**file đính kèm : Danh sách các Trung tâm tiếng Hoa**), **Mỗi tuần phải học ít nhất 15 giờ những môn bắt buộc**. Trước ngày 10 hàng tháng, các Trung tâm tiếng Hoa sẽ dựa thời gian lên lớp cũng như thành tích học tập của sinh viên để phát tiền học bổng. Chỉ duy nhất tháng học bổng đầu tiên, phải sang Đài Loan sau 1 đến 2 tháng, Bộ Giáo dục mới cấp bắt đầu phát tiền học bổng. Ứng viên nên chuẩn bị cho thời gian đầu các chi phí như: học phí, phí thuê nhà (tiền cọc) và sinh hoạt phí ít nhất 3,000 USD.

IV. Thời gian nộp hồ sơ xin học bổng:

Từ ngày 15 tháng 1 đến hết ngày 31 tháng 3 năm 2023.

V. Điều kiện xin học bổng:

1. Người xin học bổng phải là công dân Việt Nam hoặc Campuchia, mang quốc tịch Việt Nam hoặc Campuchia, từ 18 tuổi trở lên, tốt nghiệp THPT trở lên, thành tích học tập khá giỏi (GPA 7.0 trở lên), phẩm chất đạo đức tốt. Nếu là công dân Việt Nam phải có hộ khẩu hoặc nơi làm việc từ Đà Nẵng trở vào Nam Việt Nam.

2. Những ứng viên đã được Phòng Giáo dục phê duyệt cấp học bổng trước đó.

3. Nếu thuộc diện dưới đây, không được tham gia học bổng này:

1. Kiêu bào của Trung Hoa Dân Quốc tại nước ngoài, mang quốc tịch Trung Hoa Dân Quốc.
2. Đang theo học tiếng Hoa hoặc học vị tại Đài Loan.
3. Từng nhận học bổng tiếng Hoa hoặc học bổng Đài Loan.
4. Trong thời gian học tiếng Hoa tại Đài Loan đồng thời là sinh viên nằm trong diện trao đổi sinh viên giữa các trường Đại học Đài Loan và các trường nước ngoài.
5. Đồng thời nhận thêm học bổng của các cơ quan chính phủ Đài Loan hoặc học bổng của các trường Đại học Đài Loan.

VI. Các giấy tờ cần thiết khi xin học bổng:

Người xin học bổng cần chuẩn bị những giấy tờ sau (*hồ sơ không hoàn chỉnh sẽ không được chấp nhận*), gửi qua đường bưu điện hoặc trực tiếp mang đến nơi tiếp nhận hồ sơ theo đúng thời gian quy định:

1. Điền đầy đủ thông tin vào đơn xin “Học bổng tiếng Hoa Bộ giáo dục năm 2023” (dán kèm 1 ảnh 4x6 chụp trong 3 tháng gần nhất)
2. Công dân Việt Nam : 1 bản photo giấy CMND/CCCD hoặc hộ chiếu và 1 bản photo hộ khẩu. *Địa chỉ hộ khẩu phải từ Đà Nẵng trở vào Nam, những giấy tờ đề cập trên vẫn còn hiệu lực.*
- Công dân Campuchia : 1 bản photo hộ chiếu (còn hiệu lực).

3. Bằng tốt nghiệp và bảng điểm cao nhất.

- Nếu là ứng viên Campuchia phải có giấy xác nhận tốt nghiệp của Hiệu trưởng ký (Giấy có tiêu đề đầu thư của trường) và nói rõ “ứng viên tốt nghiệp từ trường.....”.

- Nếu ứng viên là học sinh/sinh viên chuẩn bị hoặc vừa tốt nghiệp của các trường THPT hoặc Đại học của Việt Nam /Campuchia, trước tháng 8/2023 phải nộp Bằng tốt nghiệp và bảng điểm hoàn chỉnh đã có công chứng tại VPĐB, nếu không nộp đúng hạn, sẽ huỷ tư cách xin/nhận học bổng.

- Nếu có lý do đặc biệt, vui lòng thông báo bằng văn bản kèm các giấy tờ chứng minh.

******Khi xin học bổng Tiếng Hoa ngoại trừ phải cung cấp Bảng Điểm học lực cao nhất, còn phải cung cấp Bảng Điểm đã từng/đang học (ví dụ: bạn xin học bổng học vị Đại Học, mà trước đó bạn đã học Đại Học năm 1 tại Việt Nam, bạn cần cung cấp cho chúng tôi Bảng Điểm THPT và Bảng điểm năm 1 Đại Học ở Việt Nam)

- Việt Nam: Chứng minh học lực (Bằng tốt nghiệp và bảng điểm)

1. Dịch thuật và công chứng tại Sở/Phòng tư pháp.
2. Mang bản dịch thuật đã công chứng đến Hợp thức hóa lãnh sự tại Sở ngoại vụ TPHCM
3. Mang bản Hợp thức hóa lãnh sự đến Văn phòng Đài Bắc TPHCM (Đối với các trường từ Đà Nẵng trở vào Nam) để công chứng.

* Khi nộp hồ sơ xin học bổng HES, chúng tôi chỉ yêu cầu ứng viên thực hiện đến bước 2, chưa cần thực hiện bước 3. (Bước 3. sẽ thực hiện sau khi ứng viên vào danh sách sơ tuyển);

LƯU Ý: Việc xin học bổng HES và xin nhập học TRƯỜNG là hai việc làm song song, nếu trong lúc xin nhập học, trường yêu cầu đến Bước 3. thì ứng viên phải làm theo quy định của trường.

Chi tiết vui lòng xem tại trang web:

<https://origin-www.roc-taiwan.org/vnsgn/post/9424.html>

- Campuchia (Văn bằng và bản điểm của các trường THPT, CĐ,ĐH Campuchia):

1. Phải thông qua Bộ Ngoại giao Campuchia và Lãnh sự quán Campuchia tại TPHCM để công chứng (Dịch sang tiếng Anh hoặc Hoa).
2. Sau đó gửi đến cho Văn phòng Đài Bắc tại TPHCM, Văn phòng sẽ trực tiếp liên hệ xác thực sau đó đóng dấu công chứng.

(Hướng dẫn công chứng xem tại: <http://www.roc-taiwan.org/vnsgn/post/9406.html>).

3. Ứng viên phải có giấy xác nhận tốt nghiệp của Hiệu trưởng trường Campuchia ký (Giấy có tiêu đề đầu thư của trường) và nói rõ “ứng viên tốt nghiệp từ trường.....”.

Văn bằng và bảng điểm của các nước khác (trừ Trung Quốc): phải thông qua Bộ Ngoại giao của nước đó xác nhận, sau đó mang đến lãnh sự quán Đài Loan tại nước đó để công chứng.

Đối với ứng viên nhận học bổng vừa tốt nghiệp, nộp Bằng Tốt nghiệp và bảng điểm hoàn chỉnh đã có công chứng tại VPĐB trước tháng 8/2023. Nếu không nộp đúng hạn, sẽ bị loại bỏ tư cách nhận học bổng và bổ sung bởi ứng viên khác nằm trong danh sách bổ sung.

4. Chứng chỉ năng lực tiếng Hoa hoặc tiếng Anh còn hiệu lực (Bảng điểm và chứng chỉ Kỳ thi Năng lực Hoa ngữ (TOCFL) cấp 1 trở lên (Không chấp nhận chứng chỉ HSK) hoặc bảng điểm tiếng Anh quốc tế còn hiệu lực) như TOEFL pBT 450 trở lên, TOEFL iBT 55 điểm trở lên, IELTS 5.0, TOEIC 550 điểm trở lên hoặc những chứng chỉ Anh văn Quốc tế khác có điểm tương đương (điểm phải đạt trên 60 điểm). Chứng chỉ phải còn hiệu lực đến lúc nhập học. (Nếu khi nộp hồ sơ học bổng đã đăng ký thi ngoại ngữ, vui lòng kèm giấy tờ chứng minh đã dự thi, và phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ trước ngày 31/5/2023, quá hạn sẽ không được xử lý).
5. Một bản photo giấy thông báo nhập học của trung tâm tiếng Hoa hoặc bản photo mẫu đơn xin nhập học của trung tâm tiếng Hoa được Bộ Giáo dục Đài Loan công bố (Vui lòng xem danh sách các Trung tâm tiếng Hoa được Bộ Giáo dục Đài Loan công bố đính kèm).
6. Hai thư giới thiệu bằng tiếng Anh hoặc Hoa của giáo viên hoặc lãnh đạo nơi đang công tác.
7. Kế hoạch học tập (tiếng Anh hoặc Hoa).

****Những giấy tờ trên phải cung cấp đầy đủ và sẽ không được hoàn trả lại****

VII. Nơi nộp hồ sơ:

Đối với những người có hộ khẩu từ Đà Nẵng trở vào Nam (bao gồm Đà Nẵng) và Campuchia:
 Nơi nộp hồ sơ: Phòng Giáo dục, Văn phòng Kinh tế và Văn hóa Đài Bắc tại Thành phố HCM
 Địa chỉ: 336 Nguyễn Tri Phương, Phường 4, Quận 10, TPHCM
 Điện thoại: 028-38349160 ext 2202-2203 Fax: 028-38349180
 Email: eduvietnam@mail.moe.gov.tw

Chú ý: Những người có hộ khẩu từ Đà Nẵng trở ra Bắc (không bao gồm Đà Nẵng) vui lòng liên lạc Phòng Giáo dục Văn phòng Kinh tế và Văn hóa Đài Bắc tại Hà Nội, Việt Nam
 Điện thoại: 024-38335501 ext 8458-8459 Fax: 024-32262114
 Email: tweduvn@gmail.com

VIII. Tiêu chí đánh giá: Chủ yếu dựa vào

- (1) Kế hoạch học tập
- (2) Thành tích học tập
- (3) Năng lực ngoại ngữ
- (4) Thư giới thiệu
- (5) Khả năng thể hiện khi phỏng vấn
- (6) Những hoạt động/giấy tờ liên quan khác

(Phỏng vấn trực tiếp tại Phòng Giáo dục Văn phòng Kinh tế và Văn hóa Đài Bắc tại TP.HCM, thời gian cụ thể sẽ được thông báo theo hình thức e-mail, nếu không phản hồi sau 2 lần thông báo qua e-mail, sẽ loại bỏ tư cách phỏng vấn).

****Những giấy tờ trên phải cung cấp đầy đủ và sẽ không được hoàn trả lại****

IX. Tiến độ xét duyệt:

Từ 15 tháng 1 đến 31 tháng 3	Tiếp nhận hồ sơ ứng viên
Từ tháng 5 đến tháng 6	Tiến hành xét duyệt hồ sơ và phỏng vấn

Trước cuối tháng 7	Phản hồi qua e-mail cho ứng viên vào vòng sơ tuyển, ứng viên nhận được e-mail sẽ cung cấp Giấy báo nhập học, nếu không thể cung cấp, sẽ bị hủy tư cách.
Tháng 8	Công bố danh sách Chính thức, cấp giấy chứng nhận học bổng
Trước cuối tháng 8	Ứng viên nhận học bổng tham gia Buổi trao học bổng và thông tin trước thêm du học (Phòng Giáo Dục tổ chức) Ứng viên nhận học bổng vừa tốt nghiệp sẽ cung cấp bảng điểm và bằng tốt nghiệp hoàn chỉnh được công chứng tại VPĐB, nếu không sẽ bị hủy tư cách nhận học bổng.
<p>- Ứng viên phải xin visa trước ngày nhập học (Ứng viên tự chi trả phí làm visa), nếu không lấy được visa sẽ bị hủy tư cách nhận học bổng; ứng viên tự mua vé máy bay, chuẩn bị phí nhập học và chuẩn bị từ 2-3 tháng tiền sinh hoạt phí (khoảng 3,000 USD), và chuẩn bị mọi thứ sang Đài Loan du học,</p> <p>- Ứng viên xin học bổng 2 tháng, sẽ công bố danh sách sơ tuyển vào giữa tháng 5, trước ngày 15/5 ứng viên phải nộp giấy báo nhập học của trường, nếu không nộp đúng hạn sẽ bị hủy tư cách nhận học bổng.</p> <p>- Ứng viên nhận học bổng phải học ít nhất 15 tiếng/tuần, không phù hợp quy định này sẽ hủy học bổng.</p>	

X. Những điều người nhận học bổng phải tuân thủ:

1. Người nhận học bổng phải tự xin vào học tiếng Hoa tại các trung tâm tiếng Hoa được thành lập trong trường Đại học theo quy định của Bộ giáo dục Đài Loan.
2. **Mỗi tuần phải học ít nhất 15 giờ những môn bắt buộc**, không bao gồm tham quan văn hóa, diễn thuyết chuyên đề và những hoạt động tự học khác. Trong 1 tháng người học vắng học 12 giờ đối với những môn bắt buộc, sẽ bị ngưng cấp học bổng 1 tháng. Trong hai kỳ liên tiếp điểm trung bình thấp hơn 80 sẽ bị hủy tư cách nhận học bổng.
3. Đối với những người nhận học bổng trong thời gian 1 năm, người học phải học ít nhất trên một học kỳ (mùa) trong đợt nhập học đầu tiên, có thể dựa theo quy định của các trung tâm tiếng Hoa, sau khi xin được giấy báo nhập học có thể làm thủ tục chuyển trường. Trong thời gian nhận học bổng, chỉ được chuyển trường 1 lần. Đối với những người nhận học bổng dưới 1 năm, không được xin chuyển trường.
4. Phẩm chất đạo đức, thành tích học tập và thời gian lên lớp của người nhận học bổng không phù hợp với quy định, sẽ ngưng cấp và hủy bỏ học bổng này. Tháng cuối cùng trong thời gian nhận học bổng nếu về nước sớm mà tháng đó giờ lên lớp thiếu vượt quá 12 giờ, thì người nhận học bổng phải trả lại tiền học bổng của tháng đó.
5. **Đối với ứng viên nhận học bổng 9 tháng hoặc 12 tháng**, đều phải tham gia bảo hiểm y tế toàn dân. Trước khi tham gia loại bảo hiểm này, nên mua các loại bảo hiểm khác hoặc bảo hiểm tai nạn sinh viên, phí bảo hiểm Trung tâm ngoại ngữ sẽ trừ từ tiền học bổng.
6. **Đối với ứng viên nhận học bổng 6 tháng đến 12 tháng**, phải chuẩn bị giấy khám sức khỏe để xin visa cư trú Đài Loan; **những ứng viên nhận học bổng dưới 6 tháng**, chỉ được cấp visa ngắn hạn không cần nộp giấy khám sức khỏe. Chi phí làm visa do ứng viên nhận học bổng tự

chi trả, nếu trước nhận học 1 tháng mà không xin được visa sẽ bị hủy tư cách nhận học bổng.

7. **Đối với ứng viên nhận học bổng 9 tháng hoặc 12 tháng**, nếu lúc xin học bổng chưa nộp chứng chỉ năng lực Hoa ngữ (TOCFL Cấp 3 (B1)) còn hiệu lực 2 năm, sau khi đến Đài Loan học, ứng viên phải tham gia kì thi năng lực Hoa ngữ (TOCFL từ Cấp độ 3 (B1) trở lên); Nếu vi phạm, bạn bị ngưng cấp học bổng 1 tháng, lệ phí thi TOCFL do Ứng viên tự chi trả, chậm nhất trước ngày hết hạn nhận Học bổng 1 tháng, Ứng viên phải nộp Chứng chỉ và Bảng Điểm TOCFL cho Trung Tâm Tiếng Hoa nơi đang học tập.
8. Người nhận học bổng không được đi làm thêm trong thời gian đi học tại Đài Loan.
9. Nếu sau khi đã cấp học bổng phát hiện ứng viên có hành vi không trung thực (giấy tờ hoặc thái độ không phù hợp tư cách ứng viên nhận học bổng), Văn phòng Kinh tế và Văn hóa Đài Bắc tại TPHCM vẫn được bảo lưu quyền hủy tư cách nhận học bổng.
10. Người nhận học bổng phải ký vào “Giấy cam kết của học bổng tiếng Hoa Bộ giáo dục” và tuân thủ những quy định liên quan của học bổng này.
11. Nếu vì lý do dịch bệnh không thể đến Đài Loan du học học bị rút ngắn thời gian nhận học bổng, sẽ không được nhận bù thời gian học bổng và cũng không được bảo lưu

XI. Những điểm nếu vi phạm sẽ bị hủy tư cách nhận học bổng

1. Điểm trung bình học tập hai học kỳ liên tiếp không đạt 80 điểm;
2. Ngoài trừ các trường hợp tai nạn hoặc bị bệnh, nếu có học kỳ nào thiếu điểm học tập, sẽ bị hủy tư cách nhận học bổng;
3. Vi phạm pháp luật tại Đài Loan;
4. Các trường hợp vi phạm quy định của Trường hoặc Trung tâm, có thể ngưng cấp hoặc hủy tư cách nhận học bổng.

XII. Thông tin công bố:

Có thể tìm thông tin về “Hướng dẫn xin học bổng tiếng Hoa Bộ Giáo dục năm 2023” và “Mẫu đăng ký năm 2023” tại website sau: Website: <http://www.roc-taiwan.org/VN/SCN> (Trang web của Văn phòng Kinh tế và Văn hóa Đài Bắc tại Thành phố HCM, mục “Văn hóa và giáo dục”)

2023 年教育部華語文獎學金申請表

Application Form for ROC (Taiwan)

Ministry of Education Huayu Enrichment Scholarship 2023

INSTRUCTIONS:

This application form should be typed and completed by the applicant. Each question must be answered clearly and completely. Detailed answers are required in order to make the most appropriate arrangements. If necessary, additional pages of the same size may be attached.

申請人請詳實工整填寫，慎勿遺漏，以利配合作業，如有需要，可自行以同款紙張加頁說明。

Please check the months you will learn Chinese (Huayu) in Taiwan (Note: The actual number of months given may be different than applied) 申請赴臺灣就讀華語月數(註：實際核給之月數可能與申請不同)：

Months 研習月數	12 個月	9 個月	6 個月	3 個月	2 個月(暑期)	
Check (✓) 請勾選					6-7 月	7-8 月

1. PERSONAL DATA 個人基本資料

a. NAME 姓名	Name 姓名： Chinese Name 中文姓名：	Please attach a photograph 4x6 that has been taken within the last 3 months. 最近三個月 4x6 相片
b. CITY and COUNTRY OF BIRTH 出生城市及國別		
c. NATIONALITY 國籍	*Note: If you are an overseas Chinese student, or hold a valid R.O.C. passport, you are not eligible to apply.	
d. CONTACT INFORMATION 聯絡地址、電話、 電子郵件	Permanent Address 永久地址： Mailing Address (If different from above) 郵寄地址： Telephone 電話： E-mail 電子郵件： Cell phone:	
e. SEX 性別	<input type="checkbox"/> Male 男 <input type="checkbox"/> Female 女	
f. MARITAL STATUS 婚姻狀況	<input type="checkbox"/> Single 單身 <input type="checkbox"/> Married 已婚	
g. DATE OF BIRTH 生日	(Day 日/ Month 月/ Year 年):	
h. PAST RESIDENCE in TAIWAN 曾否居住臺灣	<input type="checkbox"/> Never 否; <input type="checkbox"/> Yes, from (dd/mm/yr) to (dd/mm/yr); 是，起迄日期； reason for staying in Taiwan 居住事由：	

i. Taiwan Scholarship/ Huayu Enrichment Scholarship Award/other scholarship History 臺灣獎學金/華語文 獎學金受獎紀錄或其他獎學 金	<input type="checkbox"/> None 無; <input type="checkbox"/> Yes, from (dd/mm/yr) to (dd/mm/yr); 是, 起迄日期。 Type(s) of Scholarship Awarded: (獎學金類別)
j. HEALTH CONDITION 健康狀況	<input type="checkbox"/> Excellent 優 <input type="checkbox"/> Good 良 <input type="checkbox"/> Fair 可
k. ANY CHRONIC DISEASES 慢性病	<input type="checkbox"/> None 無 <input type="checkbox"/> Yes 有 Please specify 請指明:
l. CONTACT PERSON, IN CASE OF EMERGENCY 緊急事件聯絡人	Name 姓名: Relationship 關係: Address 地址: Tel 電話: E-mail 電子郵件:

2. LANGUAGE PROFICIENCY 語言能力

English Test 英語能力證書:

Date 日期(year /month):

Level 通過等級:

Score 總分:

LANGUAGE PROFICIENCY 語言能力	COMPREHENSION 聽			READING 讀			WRITING 寫			SPEAKING 說		
	Excellent 優	Good 良	Fair 可	Excellent 優	Good 良	Fair 可	Excellent 優	Good 良	Fair 可	Excellent 優	Good 良	Fair 可
CHINESE												
ENGLISH												
(Other)												

Chinese Test 華語能力證書:

Date 日期(year /month):

Level 通過等級:

Score 總分:

3. EDUCATIONAL BACKGROUND 教育背景

Level 程度	Name of Institution 校名	Country/City 地點	Period of Enrollment 修業年限
High School 高中			
Undergraduate Level Education 大學			
Graduate Level Education 研究所			

4. REFERENCES 推薦單位 (人) 資料

Name 姓名	Position 職務	Phone, E-Mail, or Mailing Address 電話及郵電地址

5. PREVIOUS EMPLOYMENT 工作經歷 (Use one line for each position)

Position 職務	Company/Organization 機構名稱	Period of Employment 服務期間	Responsibilities 負責工作

6. PRESENT EMPLOYMENT 現職狀況

a. COMPANY/ ORGANIZATION 機構名稱			
b. POSITION 職稱			c. From 起始日期(Y/M/D):
d. CONTACT INFORMATION 聯絡資訊	Address 地址 : Tel 電話 : Fax 電傳 : Cell phone: E-mail 電子郵件 :		
e. TYPE OF ORGANIZATION 機構種類	<input type="checkbox"/> Govt. Ministry/ Agency 政府部門 <input type="checkbox"/> Locally-owned 私人企業 <input type="checkbox"/> University/ Institution 大學校院 <input type="checkbox"/> Joint Venture 合資企業 <input type="checkbox"/> Govt./State-owned Enterprise 公營企業 <input type="checkbox"/> Foreign-owned 國際公司 <input type="checkbox"/> NGO Enterprise 非政府機構		

7. LANGUAGE CENTER WHERE YOU PLAN TO ATTEND IN TAIWAN 擬就讀之華語文中心 (請填每一所申請學校,倘需要請自行延伸、Please fill out all applications you have made, if applied more than 3, please type as many as you need)

University-affiliated language center 大學附設華語中心
1.
2.
3.

8. BRIEFLY STATE YOUR STUDY PLAN WHILE IN TAIWAN 請簡述到臺灣的讀書計畫

(Please attach your detail study plan in A4 paper. 請以 A4 紙另附詳細讀書計畫)

請勾選以下項目 :Please check(V) below:

填妥「臺灣獎學金」申請表 1 份 (附件 2, 須黏貼 3 個月內 2 吋照片) 。Completed "Taiwan Scholarship" application form (Please attach a recent photograph taken within the last 3 months.)

越南:有效之越南籍身分證或之護照影印本 1 份及戶籍影本, 戶籍地址須為峴港以南地區;

柬埔寨:有效之護照影印本 1 份;

Vietnam: A photocopy of his/her valid passport and household registration, which has to be

South of Da Nang, which has to be still valid.

Cambodia: A photocopy of his/her valid passport, which has to be still valid.

最高學歷畢業證書及成績單。A verified/authenticated photocopy of their highest academic award and of the associated academic transcripts.

華語文或有效之英語能力證明(華測 TOCFL 一級以上，HSK 不予受理證書，或英語國際測驗成績單(TOEFL)紙筆式(pBT) 450 分或網路式 55 分以上或 IELTS 5.0, TOEIC 550，或其他國際公認之英語能力測驗相當等級成績證明影本 1 份(該測驗總分百分之六十以上之成績證明文件)。

Copy of results or certificate for the “Test of Chinese as a Foreign Language” Level 1 or above. HSK Score will not be accepted. Once becoming the recipient of the Scholarship, original Copy of the certificate will be needed to be brought to the Education Division for verification. Or other recognized English language proficiency exams must be submitted. TOEFL score pBT 450 or IBT 60 Test Score report or IELTS 5.0, TOEIC 550 or above English test scores or other internationally accredited English proficiency tests (grade must be 60% or above to total score). Original Copy of the certificate will be needed to be brought to the Education Division for verification.

臺灣公私立大學院校/華語中心 申請入學之相關證明文件影印本 1 份(例如：已填寄之入學申請表、申請入學之學校回函、繳納報名費之收據等文件)。A photocopy of the applications to the Taiwan’s Universities/Chinese Language Center, or admission letter.

學校教授(教師)或重要指導教師或工作單位主管之中/英文推薦信 2 封。

Two reference letters – from a principal, a college or university president, professors, and/or supervisors – personally signed, and placed in sealed envelopes. Photo copies and email submissions of letters of recommendation will not be considered.

研習計畫(中文或英文)。Study plan (Chinese or English).

9. DECLARATION 聲明： I declare that 本人聲明下列事實：

I am neither concurrently an ROC national, nor an overseas compatriot of the ROC, nor hold the Alien Permanent Resident Certificate of ROC;

本人既不是中華民國的國民，也不是中華民國的海外僑民；也沒有待中華民國永久居留證。

I am not currently undertaking studies in Taiwan for the same educational level as the scholarship type for which I am applying;

本人目前並未在臺灣就讀本次準備申請獎學金類別之同等級教育；

I am not applying for this scholarship as an exchange student resulting from an agreement signed between my home institution and any Taiwan university/college;

本人並非以本身就讀學校與任何臺灣學校簽約合作的交換學生身分來申請本項獎學金；

The information I have given on this application is complete and accurate to the best of my knowledge, and I understand that the application materials submitted can not be returned .

本人已基於充分瞭解提供本件申請表中各項完整而正確的信息，且瞭解所提供之申請資料將不予退還；

I understand that if I become the scholarship recipient and that I fail to receive offer letter from the university or that I can not obtain the VISA within the designated time, will result in cancellation of my scholarship recipient status.

本人瞭解倘被錄取為臺灣獎學金生而未能於時限內取得大學錄取通知書/函或獲得相關簽證，則將取消受格。

Applicant's Signature 申請人簽名：

Date 日期

____ / ____ / ____